TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04**/2020/QĐST-DS	*Đ, ngày 10 tháng 01 Năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự N 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 02 tháng 01 N 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 343/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 12 N 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị N, sinh N 1966.

Nơi cư trú: Số nhà 23 đường số 13, tổ 4, thôn 6, xã Nam Chính, huyện Đ, tỉnh B.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Tr, sinh N 1966.

Nơi cư trú: Số nhà 03 đường số 13, tổ 4, thôn 6, xã Nam Chính, huyện Đ, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Bà Nguyễn Thị Tr đồng ý trả cho bà Huỳnh Thị N số tiền 2.400.000đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị N có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Nguyễn Thị Tr chậm thực hiện nghĩa vụ, bà Tr còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều

357, Điều 468 của Bộ luật dân sự N 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

b.Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Tr chịu 150.000đồng (Một trăm N mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị N số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003261 ngày 18/12/2019, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tuấn